

BỘ CÔNG NGHIỆP**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 161/2003/QĐ-BCN ngày 09/10/2003 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp.****BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 782/TTg ngày 24 tháng 10 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp các cơ quan nghiên cứu, triển khai khoa học và công nghệ;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp (Công văn số 263/CV-VP ngày 10 tháng 9 năm 2003);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp (sau đây gọi là

Viện) là đơn vị nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trực thuộc Bộ Công nghiệp có chức năng nghiên cứu xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển công nghiệp theo ngành và vùng lãnh thổ; xây dựng cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp; tổ chức các hoạt động thông tin; tư vấn đầu tư, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Điều 2. Viện có tư cách pháp nhân, hoạt động theo nguồn kinh phí sự nghiệp do ngân sách nhà nước cấp và một số hoạt động có thu, được mở tài khoản tại Kho bạc và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (kể cả tài khoản ngoại tệ tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam), có con dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch quốc tế: INSTITUTE FOR INDUSTRIAL POLICES AND STRATEGIES.

Tên viết tắt: IPSI.

Trụ sở chính: Số 30C, phố Bà Triệu, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điều 3. Viện có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Nghiên cứu xây dựng chiến lược, quy hoạch và chính sách phát triển các ngành công nghiệp, vùng công nghiệp trong phạm vi cả nước.

2. Nghiên cứu các đề tài khoa học về kinh tế, kỹ thuật và các mô hình tổ chức quản lý công nghiệp.

3. Hoạt động tư vấn trong các lĩnh vực đầu tư, chuyển giao công nghệ; và tổ

chức các hoạt động dịch vụ công nghiệp khác theo quy định của pháp luật.

4. Nghiên cứu đánh giá tác động môi trường, đề xuất các chính sách, các giải pháp về bảo vệ môi trường trong sản xuất công nghiệp bảo đảm phát triển bền vững.

5. Nghiên cứu phát triển khoa học công nghệ phần mềm và ứng dụng các tiến bộ công nghệ tin học vào tổ chức quản lý, tổ chức sản xuất - kinh doanh công nghiệp.

6. Tổ chức các hoạt động thông tin kinh tế, khoa học, công nghệ và môi trường, bao gồm:

a) Xây dựng cơ sở dữ liệu, mạng lưới thông tin và hợp tác thông tin với nước ngoài theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện thông tin dưới các hình thức tổ chức xuất bản ấn phẩm, báo cáo chuyên đề, hội thảo khoa học kinh tế - kỹ thuật, quảng cáo giới thiệu sản phẩm; tổ chức hội chợ - triển lãm, hoạt động trao đổi nghiên cứu khoa học theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức phát triển, trao đổi thông tin, ứng dụng các thành tựu công nghệ thông tin trong ngành công nghiệp;

d) Dự báo thị trường hàng hóa công nghiệp.

7. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức về nghiệp vụ quản lý kinh tế và tổ chức đào tạo sau đại học cho các đối tượng có nhu cầu theo quyết định của Nhà nước.

8. Thực hiện các quan hệ hợp tác trao đổi, nghiên cứu xây dựng các chính sách phát triển công nghiệp, quản lý kinh tế - kỹ thuật với các cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Bộ.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Bộ.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Viện, gồm có:

1. Lãnh đạo:

a) Viện trưởng,

b) Các Phó Viện trưởng.

Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về toàn bộ hoạt động của Viện.

Phó Viện trưởng giúp việc phụ trách từng lĩnh vực công tác do Viện trưởng phân công.

Viện trưởng, Phó Viện trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm.

2. Bộ máy giúp việc Viện trưởng, gồm có:

a) Phòng Nghiên cứu phát triển công nghiệp,

b) Phòng Môi trường và Phát triển công nghiệp bền vững,

c) Phòng Năng lượng,

d) Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế,

đ) Phòng Thông tin, Hội chợ - triển lãm và Xúc tiến thương mại,

e) Phòng Bồi dưỡng cán bộ và Dịch vụ công nghiệp,

g) Văn phòng.

3. Các đơn vị trực thuộc, gồm có:

a) Trung tâm Tư vấn đầu tư và Chuyển giao công nghệ,

b) Trung tâm Công nghệ phần mềm công nghiệp,

c) Xí nghiệp In 15.

Viện trưởng có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ và bố trí, sắp xếp cán bộ, nhân viên của Viện bảo đảm nguyên tắc gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 3740/QĐ-TCCB ngày 13 tháng 12 năm 1996 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và Viện trưởng Viện Nghiên cứu Chiến lược, Chính sách công nghiệp chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp

HOÀNG TRUNG HẢI

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải số 3011/2003/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2003 về việc ban hành Quy chế về Người phát ngôn của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

BỘ TRƯỞNG

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số 165/2003/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế về Người phát ngôn của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 927/2003/QĐ-BGTVT ngày 03 tháng 4 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Quy chế làm việc của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các cơ quan quản lý nhà nước trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết